

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải Câu hỏi trắc nghiệm Sinh 8 **Bài 3: Tế bào** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 8 Bài 3: Bài 3: Tế bào

Câu 1. Tế bào gồm có bao nhiêu bộ phận chính ?

- A. 5
- B. 4
- C. 3
- D. 2

Câu 2. Trong tế bào, ti thể có vai trò gì ?

- A. Thu nhận, hoàn thiện và phân phối các sản phẩm chuyển hóa vật chất đi khắp cơ thể
- B. Tham gia vào hoạt động hô hấp, giúp sản sinh năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động sống của tế bào
- C. Tổng hợp prôtêin
- D. Tham gia vào quá trình phân bào

Câu 3. Bào quan nào có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào ?

- A. Bộ máy Gôngi
- B. Lục lạp
- C. Nhân
- D. Trung thể

Câu 4. Trong nhân tế bào, quá trình tổng hợp ARN ribôxôm diễn ra chủ yếu ở đâu ?

- A. Dịch nhân

B. Nhân con

C. Nhiễm sắc thể

D. Màng nhân

Câu 5. Nguyên tố hóa học nào được xem là nguyên tố đặc trưng cho chất sống ?

A. Cacbon

B. Ôxi

C. Lưu huỳnh

D. Nitơ

Câu 6. Nguyên tố hóa học nào dưới đây tham gia cấu tạo nên prôtêin, lipit, gluxit và cả axit nuclêic ?

A. Hidrô

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Ôxi

D. Cacbon

Câu 7. Tỉ lệ H : O trong các phân tử gluxit có giá trị như thế nào ?

A. 1 : 1 B. 1 : 2

C. 2 : 1 D. 3 : 1

Câu 8. Trong các tế bào dưới đây của cơ thể người, có bao nhiêu tế bào có hình sao ?

1. Tế bào thần kinh

2. Tế bào lót xoang mũi

3. Tế bào trứng

4. Tế bào gan

5. Tế bào xương

A. 2

B. 3

C. 4

D. 1

Câu 9. Trong cơ thể người, loại tế bào nào có kích thước dài nhất ?

A. Tế bào thần kinh

B. Tế bào cơ vân

C. Tế bào xương

D. Tế bào da

Câu 10. Thành phần nào dưới đây cần cho hoạt động trao đổi chất của tế bào ?

A. Ôxi

B. Chất hữu cơ (prôtêin, lipit, gluxit...)

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Nước và muối khoáng

Câu 11: Thành phần cấu trúc cơ bản của tế bào gồm

A. Màng sinh chất, ti thể, nhân

B. Chất tế bào, riboxom, nhân con

C. Nhân, chất tế bào, trung thể

D. Màng sinh chất, chất tế bào, nhân

Câu 12: Bộ phận có vai trò giúp tế bào thực hiện trao đổi chất với môi trường là

A. Màng sinh chất

- B. Chất tế bào
- C. Màng sinh chất, nhân
- D. Màng sinh chất, tế bào và nhân

Câu 13: Bào quan nào có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào?

- A. Bộ máy Gôngi
- B. Lục lạp
- C. Nhân
- D. Trung thể

Câu 14: Trong cơ thể người, loại tế bào nào có kích thước dài nhất?

- A. Tế bào thần kinh
- B. Tế bào cơ vân
- C. Tế bào xương
- D. Tế bào da

Câu 15: Thành phần nào dưới đây cần cho hoạt động trao đổi chất của tế bào?

- A. Ôxi
- B. Chất hữu cơ (prôtêin, lipit, gluxit...)
- C. Nước và muối khoáng
- D. Tất cả các phương án

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 8 Bài 3: Tế bào

- 1.C 2.B 3.C 4.B 5.D
6.B 7.C 8.A 9.A 10.C
11.D 12.A 13.C 14.A 15. D

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải Câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 8 **Bài 3: Tế bào** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.